

Bản án số: 156 /2024/HS-ST
Ngày 19 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hồng – Ông Nguyễn Công Thắm

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Quý Thuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 145/2024/TLST-HS ngày 24/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2024/QĐXXST-HS ngày 05/6/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng H**, sinh ngày 28/5/1993 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: xóm 7, xã Diễn T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: xóm 14, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Hoàng Vân và bà Hoàng Thị Tám; Vợ là Cao Thị Nga, sinh năm 1992. Con có 03 con lớn nhất sinh năm 2017 nhỏ nhất sinh năm 2022; anh chị em ruột có 02 người bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Tiền sự, nhân thân: không

Tiền án: Ngày 09/9/2022 bị Tòa án nhân dân TP Vinh xử phạt 25.000.000đ về tội Đánh bạc (chưa nộp phạt). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lữ Văn L**, sinh ngày 20/11/1991 tại TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: Bản Hợp Tiến, xã Châu T, huyện Quỳnh H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái ; tôn giáo: Không; con ông: Lữ Văn Quang và bà Vi Thị Xuyên, Vợ là Vi Thị Thủy, sinh năm 1991. Con có 01 con sinh năm 2015; Anh chị em ruột có 06 người bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03 tháng 01 năm 2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hoàng H điều khiển xe ô tô taxi Vạn Xuân, nhãn hiệu Toyota Vios, màu vàng đồng, biển kiểm soát: 37A-590.86 đến khu vực xã Nghi Kim, thành phố Vinh gặp và mua của một người đàn ông (H không biết lai lịch, địa chỉ) 01 (một) gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy H cất giấu dưới thảm táp lô xe ô tô để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 50 phút ngày 07/ 01/ 2024, Hoàng H lái xe taxi chở Lữ Văn L và Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1989, trú tại bản Hợp Tiến, xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đi công việc riêng thì có người đàn ông tên Đại, trú tại ngõ 57, đường Nguyễn Sơn, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho H nhờ “lấy hộ” 500.000 đồng ma túy đá thì được H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe ô tô đi đến ngõ 57, đường Nguyễn Sơn, thuộc khối 8, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để đưa gói ma túy cho Đại. Khi đến đầu ngõ 57, đường Nguyễn Sơn H dừng xe. Lúc đó L đang ngồi ở ghế phụ bên pH H, còn Hùng ngồi ở phía sau xe ô tô. H lấy 01 (một) gói ma túy đá cất giấu ở dưới thảm táp lô của xe ô tô và 01 (một) bình nhựa, bên đầu có gắn công thủy tinh, trong bầu công có chứa ma túy đá ở cánh cửa xe bên trái, phía trước đưa cho L và nhờ L đưa vào phòng trọ số 3, ngõ 57, đường Nguyễn Sơn cho Đại. L biết rõ đó là ma túy nhưng vẫn cầm gói ma túy cất giấu trong túi áo khoác bên pH, còn bình có gắn công chứa ma túy thì cầm ở tay trái đi vào phòng trọ số 3, ở đầu ngõ 57, đường Nguyễn Sơn, thành phố Vinh còn H và Hùng cùng ngồi lại trong xe ô tô. Đến 00 giờ 50 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2024; khi Lữ Văn L đến trước phòng trọ số 3, ngõ 57, đường Nguyễn Sơn, thuộc khối 8, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường Trung Đô, thành phố Vinh kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của L 01 (một) bình nhựa, có gắn công thủy tinh, trong bầu công có chứa chất tinh thể màu trắng và thu giữ trong túi áo khoác bên pH của L 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác tiếp tục tiến hành kiểm tra thì phát hiện Hoàng H và Nguyễn Văn Hùng đang ngồi chờ L trong xe taxi; tổ công tác dẫn giải Lữ Văn L cùng tang vật và yêu cầu Hoàng H và Nguyễn Văn Hùng về trụ sở Công an phường Trung Đô, thành phố Vinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngày 08/ 01/ 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng H;

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Lữ Văn L và Hoàng H 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 0,169 gam ma túy (Methamphetamine), sau khi lấy 0,100 gam giám định khối lượng còn lại là 0,069 gam; 01 (một) chiếc bình nhựa màu trắng dài 9 cm, đường kính 2,5 cm được cắm một chiếc ống hút nhựa màu trắng kẻ vàng, phía đầu ống hút có gắn một chiếc công thủy tinh dài 6 cm, đầu công

có hình tròn, bên trong có chứa 0,063 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy toàn bộ đi giám định).

Thu giữ của bị cáo Hoàng H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số thuê bao 0339895456, đã qua sử dụng. 01 (một) 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy màu xanh, bên trong gắn sim số thuê bao 0387158278, đã qua sử dụng. 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu vàng đồng, biển kiểm soát: 37A-59086, số máy: 2NRX479643, số khung: RL4B23F32K5072783. Quá trình điều tra Hoàng H và Lữ Văn L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình (BL 84-85).

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 08/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh và Kết L giám định số 144/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 14/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: 02 (hai) mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lữ Văn L gửi tới giám định là ma túy; loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,232 gam.

Tại bản cáo trạng số 159/VKS-HS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hoàng H, Lữ Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng H mức án tù 15 – 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lữ Văn L mức án tù 12 – 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106, Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh cãi gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong **quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng** như vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử sơ thẩm có căn cứ kết L: Vào hồi 00 giờ 50 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại khu vực ngõ 57, đường Nguyễn Sơn, thuộc khối 8, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Hoàng H và Lữ Văn L đang có hành vi đồng phạm tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Trung Đô, thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang, thu giữ của H và L 01 (một) gói và 01 chiếc công bên trong có chứa ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 0,232 gam (không phải hai trăm ba mươi hai gam). Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

2.2. Xét tính chất vụ án, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất vụ án, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nguồn ma túy là của bị cáo H nên bị cáo H phải chịu vai trò chính. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân, lười lao động nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H có tiền án về tội Đánh bạc thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định. Vì vậy xử phạt các bị cáo đều khung hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

2.3. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

2.4. Về vật chứng: Thu giữ của Lữ Văn L và Hoàng H 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 0,169 gam ma túy (Methamphetamine), sau khi lấy 0,100 gam giám định khối lượng còn lại là 0,069 gam; 01 (một) chiếc bình nhựa màu trắng dài 9 cm, đường kính 2,5 cm được cắm một chiếc ống hút nhựa màu trắng kẻ vàng, phía đầu ống hút có gắn một chiếc công thủy tinh dài 6 cm, đầu công có hình tròn, bên trong có chứa 0,063 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy toàn bộ đi giám định) là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số thuê bao 0339895456 thu giữ của bị cáo H đã qua sử dụng. Đây là phương tiện bị cáo dùng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy màu xanh, bên trong gắn sim số thuê bao 0387158278 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H. Bị cáo không sử dụng điện thoại này vào việc trao đổi mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu vàng đồng, biển kiểm soát: 37A-59086, số máy: 2NRX479643, số khung: RL4B23F32K5072783. Quá trình điều tra, xác minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Hoàng Vân, sinh năm 1968, trú tại xóm 7, xã Diễn Thọ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã ra Quyết định trả lại cho ông Vân chiếc xe trên nên miễn xét.

Trong vụ án này người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Hoàng H, do bị cáo không biết rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn Hùng đi cùng Hoàng H và Lữ Văn L vào các ngày 07 và 08 tháng 01 năm 2024; tuy nhiên anh Hùng không biết việc H và L cất giữ trái phép chất ma túy nên anh Hùng không phạm tội.

Đối với người đàn ông tên Đại; quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh xác định tên là Nguyễn Văn Đại, sinh năm 1998, trú tại thôn Sơn Thịnh, xã Thanh Thịnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra Đại khai nhận vào ngày 07/ 01/ 2024 có gọi điện cho Hoàng H để trả nợ chứ không nhờ mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh không có đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Văn Đại.

[3] Bị cáo PH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng H 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/01/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lữ Văn L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/01/2024.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong có chứa ma túy (Methamphetamine), 01 công thủy tinh thu giữ tại bị cáo L. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen của bị cáo Hoàng H. Toàn bộ vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK2024/188 ngày 04/6/2024.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo Hoàng H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu xanh hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK2024/188 ngày 04/6/2024.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Hoàng H, Lữ Văn L mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trai giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Lưu HS vụ án.

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

